TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 156/2019/HS-ST
Ngày: 27 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin.

Ông La Văn Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2019/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm T A, sinh năm 1996, tại Long An; Nơi thường trú: Ấp B, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Minh T và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/10/2019 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1983. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, thị trấn T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm T A và ông Nguyễn Văn D là những người bán hàng dạo trên xe đẩy. Vào khoảng 14 giờ ngày 23/4/2019, bị cáo An đẩy xe bán thịt heo từ trong chợ HK ra khu vực vòng xoay HK thuộc ấp B, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Lúc này, bị cáo An để xe bán thịt heo của mình cản trở xe bán trái cây của ông Nguyễn Văn D nên giữa bị cáo An và ông D xảy ra cự cải rồi

đánh nhau, ông D dùng tay đánh vào mặt bị cáo An 01 cái nhưng không gây thương tích, bị cáo An dùng sợi dây xích bằng kim loại màu trắng bạc dài 90cm trên đầu sợi dây có gắn ổ khóa màu vàng nhãn hiệu Việt Tiệp đánh vào vai của ông D 01 cái nhưng không gây thương tích. Ông D chạy lại xe bán trái cây lấy 01 con dao Thái Lan dài 27cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 17cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm quơ trúng vào tay của bị cáo An trầy ngoài da. Bị cáo An quay qua xe bán thịt heo lấy 01 con dao chặt thịt heo bằng kim loại màu đen dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, cán dao dài 10cm nên ông D sợ quăng dao Thái Lan xuống đất bỏ chạy. Bị cáo A cầm dao bằng tay phải đuổi theo ném dao trúng vào cẳng tay trái của ông D 01 cái gây thương tích. Ông D được mọi người đưa đến bệnh viện, còn bị cáo A đến Công an xã H, huyện Đức Hòa đầu thú về hành vi đã thực hiện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng bạc dài 90cm trên đầu sợi dây có gắn ổ khóa màu vàng nhãn hiệu Việt Tiệp; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, cán dao dài 10cm.

Đối với 01 con dao Thái Lan dài 27cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 17cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản kết luận luận giám định pháp y về thương tích số 116/TgT.19-PY ngày 18/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận, kết luận thương tích của ông Nguyễn Văn D như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn D là 22%. Đối với Phạm T A bị thương tích ở tay trầy ngoài da nên tự mua thuốc uống không có nhập viện nên An từ chối giám định.

Tại bản cáo trạng số 158/CT-VKSĐH ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Phạm T A về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Phạm T A gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Tuyên bố bị cáo Phạm T A phạm tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm T A mức hình phạt từ 02 năm đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 năm đến 5 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm T A đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho ông Nguyễn Văn D số tiền 70.000.000 đồng, ông D không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng bạc dài 90cm trên đầu sợi dây có gắn ổ khóa màu vàng nhãn hiệu Việt Tiệp; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, cán dao dài 10cm.

- Đối với 01 con dao Thái Lan dài 27cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 17cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập, xem xét đến.

- Đối với hành vi ông D gây thương tích cho bị cáo A nhưng gây thương tích nhẹ, bị cáo A cũng không đề nghị giám định nên không đề cập, xem xét đến.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm T A hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố không đưa ra chứng cứ nào minh oan, đồng ý lời đề nghị của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

Theo lời khai của bị hại - ông Nguyễn Văn D trình bày tại Cơ quan điều tra: Vào khoảng 14 giờ ngày 23/4/2019, tại khu vực vòng xoay Hòa Khánh thuộc ấp B, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, giữa ông và bị cáo A xảy ra mâu thuẫn cá nhân. Bị cáo A đã dùng 01 con dao chặt thịt heo bằng kim loại màu đen dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, cán dao dài 10 cm ném dao trúng vào cẳng tay trái ông, gây cho ông bị thương tích tỷ lệ 22%. Bị cáo A đã bồi thường cho ông số tiền 70.000.000đồng. Nay ông không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm T A trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng với bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Long An - Sở y tế Long An, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, vào khoảng 14 giờ 23/4/2019, tại khu vực vòng xoay Hòa Khánh thuộc ấp B, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xuất phát từ mâu thuẫn tranh chấp chỗ buôn bán hàng rong nên bị cáo Phạm T A có hành vi cầm hung khí nguy hiểm là 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, cán dao dài 10cm trên tay phải ném dao trúng vào cẳng tay trái của ông D 01 cái gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%.

Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm T A phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Phạm T A với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Phạm T A gây ra là nguy hiểm. Hành vi này không những đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của ông D mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của ông D và thấy trước hậu quả của hành vi đó là sẽ gây thương tích cho ông D nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và để mặc cho hậu quả xảy ra. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội, bị cáo đến Công an xã H đầu thú về hành vi phạm tội đã thực hiện; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị hại có yêu cầu bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)**.** Do đó khi quyết định hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

Từ phân tích [3] và [4], xét thấy bị cáo Phạm T A có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Phạm T A là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng bạc dài 90cm trên đầu sợi dây có gắn ổ khóa màu vàng nhãn hiệu Việt Tiệp; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, cán dao dài 10cm là công cụ bị cáo An sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 con dao Thái Lan dài 27cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 17cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập, xem xét đến.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm T A đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho ông Nguyễn Văn D số tiền 70.000.000 đồng, ông D không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không đề cập, xem xét.

[7]. Đối với hành vi ông D gây thương tích cho bị cáo An nhưng gây thương tích nhẹ, bị cáo A cũng không đề nghị xem xét nên không đề cập, xem xét đến.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 2, Điều 4, Điều 6 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuyên bố bị cáo Phạm T A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Phạm T A 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm T A về Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Phạm T A có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Phạm T A thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình

phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 sợi dây xích bằng kim loại màu trắng bạc dài 90cm trên đầu sợi dây có gắn ổ khóa màu vàng nhãn hiệu Việt Tiệp; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, lưỡi dao dài 30cm, cán dao dài 10cm.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm T A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

Án này là sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Hồng Sơn